

Hội Thiền Tánh Không



THANH QUI



HỘI THIỀN TÁNH KHÔNG
18525 Frantz Road - Perris, CA 92570 – USA
Website: www.tanhkhong.org – Tel: 951-789-0682

HỘI THIỀN TÁNH KHÔNG

THANH QUI

Bản Tu Chính lần thứ nhất, năm 2015

Lý do

Đứng trước tình hình sinh hoạt và nhu cầu phát triển và tu tập hiện nay của tất cả thiền sinh trong và ngoài nước Mỹ;

Chúng tôi, Thiền Chủ Thiền viện Tánh Không đã:

Tham chiếu theo Điều XIII, đề cập đến việc tu chính và Điều XIV quy định vai trò của Thầy Thiền Chủ trong việc thiết lập Bản Tu Chính Thanh Qui lần thứ nhất.

Kiểm điểm lại quá trình hoạt động

- Xét vì, từ ngày khai mở Khóa I Thiền Căn Bản vào ngày 01 tháng 01 năm 1995, đến nay (2015) đã trải qua 20 năm, gồm 4 kỳ trong 4 Kế hoạch Ngũ Niên;
- Xét vì, từ ngày ban hành bản Thanh Qui vào năm 1998 đến nay (2015) đã trải qua hơn 16 năm;
- Nay kiểm điểm lại 2 quá trình hoạt động nêu trên, chúng tôi nhận thấy rằng mình đã hoàn thành những chương trình lớn và rút tĩa được những kinh nghiệm như sau:

1. *Đền ơn Thầy Tổ*

- Để thực hiện *Chương trình đền ơn Thầy Tổ*, trong Kế hoạch Ngũ Niên thứ nhất (1995-2000), chúng tôi đã hoàn thành được 2 Chương Trình: (1) Hệ thống hóa pháp “Biết Vọng Không Theo” do Thầy chúng tôi hướng dẫn tại Việt Nam, bằng cách trình bày lại dưới dạng *Đồ Thị Dẫn Giải Thiền*. Liên tiếp trong 2 năm 1996 và 1997, vượt qua nhiều chướng duyên, chúng tôi đã cụ thể hóa được ước nguyện đầu tiên của mình là trình bày lại pháp Thiền của thầy mình dưới dạng ***Đồ Thị Dẫn Giải Thiền***. (2) Hướng dẫn thiền sinh thực hành những bước không theo vọng tưởng bằng cách “Không nói thầm trong não” hoặc bằng cách “Làm chủ sự suy nghĩ để Tánh Giác có mặt.”

2. *Xây dựng hướng đi*

- Từ đầu thế kỷ 21, trong Kế Hoạch Ngũ Niên thứ II (2001-2005), chúng tôi đã công bố chọn Thiền Nguyên Thủy (tức Thiền từ thời Phật Thích Ca còn tại thế đến khoảng 100 năm sau khi Đức Phật nhập diệt), làm nền tảng *hướng đi* của dòng Thiền Tánh Không.

3. *Đối chiếu và chứng minh lời Phật dạy trong Kinh*

Suốt 15 năm qua, liên tiếp trong 3 Kế hoạch Ngũ niên (2001-2015), chúng tôi đã lần lượt thực hiện được các chương trình: (1) Đối chiếu lời Phật dạy

trong kinh, qua việc liên tiếp chụp hình não bộ của mình và thiền sinh từ những năm 2007 đến 2013. (2) Chứng minh được Thiền Phật Giáo là một Khoa Học Tâm Linh Thực Nghiệm qua việc trình bày liên tiếp trong 2 tập sách: (1) **Thiền Dưới Ánh Sáng Khoa Học**, xuất bản năm 2010, (2) **Thiền và Kiến Thức Thời Đại**, xuất bản năm 2014.

4. Mở rộng phạm vi hoạt động

- Từ niên khóa 2006, trong Kế Hoạch Ngũ Niên thứ III, chúng tôi đã chủ trương đưa “Thiền đi vào đời sống con người,” bằng cách hướng dẫn thiền sinh tại các Đạo Tràng Thiền Tánh Không trong và ngoài nước Mỹ, nhận ra rõ ràng: vai trò, chức năng, thành phần, vị trí, đặc tính, tác dụng, và những kết quả tốt hay xấu của 3 nhóm tâm trong đạo Phật.

3 nhóm tâm này gồm: **Tâm phàm phu, Tâm bậc thánh, và Tâm Phật.**

- Xét vì, nhu cầu tu học và sinh hoạt của các thiền sinh Tánh Không ở khắp mọi nơi cần được mở rộng để thích hợp với sự phát triển dòng Thiền Tánh Không trong Kế Hoạch Ngũ Niên thứ nhất của Giai đoạn II, chúng tôi đã quyết định tu chính bản Thanh Qui này với những Mục đích và những Điều khoản như sau:

MỤC ĐÍCH

Thiết lập THANH QUI là để:

1. Vạch ra chủ trương, đường lối, chương trình, và kế hoạch, cũng như tôn chỉ và mục đích mà tất cả thành viên trong tổ chức đều phải y cứ theo đó để làm việc. Nếu trong tổ chức có cá nhân nào đi ngược lại với chủ trương, đường lối hay tôn chỉ và mục đích xem như vi phạm những điều đã được qui định trong bản Thanh Qui. Biện pháp kỷ luật sẽ áp dụng cho cá nhân vi phạm theo điều XI.
2. Chủ đích chính yếu của Thanh Qui Thiền Tánh Không là nhằm tạo ra sự Hải Hoà thân tâm của cá nhân, giúp cá nhân khai triển được năng lực tiềm tàng bên trong cơ chế Tánh Giác hay cơ chế Tâm Như, bằng những cách thực hành thiền thiết thực.
3. Do đó, ở đây chúng tôi chủ trương **nghe pháp để ứng dụng vào cuộc sống hằng ngày của chúng ta**, chứ không phải *nghe pháp* để thoả mãn nhu cầu *trạch pháp*. Vì vậy, chương trình hướng dẫn thiền sinh thực tập từ thấp đến cao đều được áp dụng chặt chẽ theo bốn tiến trình Kiến Thức như sau: (1) Kiến Thức Phật Học, (2) Kiến Thức Thiền Học, (3) Kiến Thức Khoa Học, (4) Kiến Thức Kỹ Thuật Thực Hành.
4. Sau cùng, để lập nên giềng mối và kỷ cương cho một Hội Thiền Phật Giáo được hoạt động lâu dài ở khắp nơi, chúng tôi ban hành Thanh Qui cho tất cả thiền sinh thuộc Hội Thiền Tánh Không trong và ngoài nước Mỹ đồng biết rõ mục đích,

hướng nhằm, chủ trương, đường lối, chương trình, và kế hoạch với:

NỘI DUNG

gồm 4 Phần và 18 điều khoản như sau:

PHẦN I

THÀNH LẬP VÀ TỔ CHỨC

ĐIỀU I:- Đứng trước tình hình sinh hoạt hiện nay của toàn thể thiền sinh từ Trung Ương đến Địa Phương trong và ngoài nước Mỹ, Thầy Thiên Chủ quyết định 6 điều như sau:

1. **TỔ ĐÌNH.-** Thiên Viện Tánh Không tại Perris, California nay chính thức được xem là **TỔ ĐÌNH**.
2. **TĂNG ĐOÀN TRUNG ƯƠNG.-** Thầy Thiên Chủ mời chư Tăng Ni thường trú tại Thiên Viện thành lập Tăng Đoàn Trung Ương. Tăng Đoàn này có nhiệm vụ quản lý Tổ Đình Tánh Không.
3. **BAN ĐIỀU HÀNH TRUNG ƯƠNG** trụ sở đặt tại Tổ Đình, có nhiệm vụ hướng dẫn các Hội Thiên Tánh Không địa phương và các Đạo Tràng Tánh Không trong và ngoài nước Mỹ về các mặt: tổ chức, nhân sự, tài chánh, giáo trình, giáo thọ, sinh hoạt, thông tin, báo chí...

4. PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG CƠ SỞ VÀ CHUYÊN MÔN HÓA GIÁO THỌ.- Trong Kế hoạch Ngũ Niên lần thứ I của Giai đoạn II, chúng tôi thiết lập 2 chương trình:

1) Xây dựng Trung tâm Thiền Định Phật Giáo.- Qua 20 năm kinh nghiệm hướng dẫn thiền sinh tại các Đạo tràng Thiền TK trong và ngoài nước Mỹ, nay đã đến lúc, chúng tôi cần phát huy và khai triển năng lượng Thiền Định Phật Giáo theo phương hướng giáo hóa mới. Đây là chúng tôi sẽ xây dựng nhiều Trung tâm Thiền Định Phật Giáo tại những nơi cần thiết. Trung tâm này sẽ là cơ sở hoạt động chính thức của Hội Thiền Tánh Không địa phương.

2) Chuyên môn hóa Giáo thọ.- Trọn năm 2015, tất cả Giáo thọ ở các nơi đều được hướng dẫn học và thực tập những bài học căn bản như sau:

- *Tính nguyên tắc của Giáo thọ*
- *Quan niệm mới về thực hành Thiền Phật giáo*
- *Ba sắc thái tâm trong đạo Phật và những cách ứng dụng 3 sắc thái tâm đó trong cuộc sống hằng ngày*
- *Vai trò của Nhận thức trong Tâm Lý Học Phật Giáo*
- *Cách khai thác năng lượng bên trong vùng Precuneus*
- *Cách an trú trong tâm Tathà*

- Cho đến khi nào tất cả Giáo thọ đều đồng loạt có kinh nghiệm những bài học căn bản nêu trên và lão luyện trong việc đứng lớp, lúc bấy giờ xem như kế hoạch đào tạo kỹ sư tâm linh Cấp I được hoàn thành.
 - Sau đó, khi thấy đầy đủ nhân duyên, Thầy Thiên Chủ sẽ tổ chức lễ **Tốt Nghiệp**. Buổi lễ này sẽ được tổ chức tại Tổ Đình Thiên Viện ở Riverside.
5. TRUNG TÂM THIỀN ĐỊNH PHẬT GIÁO.- Để thực hiện ước mơ đưa Thiền Phật giáo đi sâu vào nếp sinh hoạt của cộng đồng dân chúng địa phương, Thầy Thiên Chủ sẽ yểm trợ các Hội Thiền Tánh Không địa phương đứng ra xây dựng cơ sở hoạt động dưới danh nghĩa là Trung Tâm Thiền Định Phật Giáo tại địa phương đó. Đây là cơ sở hoạt động chính thức của Hội Thiền Tánh Không địa phương, có nhiệm vụ tổ chức các khóa Chuyên Tu Thiền Định thường xuyên và liên tục.
6. SUNYATĀ FOUNDATION.- Đứng trước tình hình sinh hoạt mới hiện nay và hướng nhắm xây dựng tương lai cho hoạt động của các Hội Thiền Tánh Không trong và ngoài nước Mỹ được ổn định vững chắc, Thầy Thiên Chủ sẽ thành lập 1 tổ chức độc lập lấy tên là SUNYATĀ FOUNDATION. Đây là 1 Cơ quan có tính cách pháp lý riêng biệt, có nhiệm vụ tài trợ các hoạt động của các HTTK, theo từng kế hoạch dự chi hàng năm của các HTTK.

ĐIỀU II:- TỔ CHỨC

1. SUNYATĀ FOUNDATION.- Thầy Thiền Chủ là người trực tiếp điều hành Sunyata Foundation, với các ban chuyên môn sau đây:

- Văn Phòng Thường Trực
- Ban Tài Chánh
- Ban Kế Hoạch
- Ban Xây Dựng

2. BAN ĐIỀU HÀNH TRUNG ƯƠNG.- Để hợp thức hóa vai trò của Ban Điều Hành Trung Ương và cũng để xác định vai trò quan trọng trong việc điều hành các Hội Thiền Tánh Không trong và ngoài nước Mỹ, trong Kế hoạch Ngũ Niên Lần Thứ I của Giai đoạn II (2015-2020), Thầy Thiền Chủ sẽ chỉ định vị Chủ tịch Ban Điều Hành Trung Ương . Vị này sẽ chọn mời các vị phụ tá như: Thư Ký, Thủ Quỹ, và các trách nhiệm thích hợp theo nhu cầu hoạt động của Ban Điều Hành Trung Ương.

Về nhiệm kỳ, lâm thời Thầy Thiền Chủ quy định là 5 năm. Thời gian này, phù hợp với thời gian điều hành của 1 Kế Hoạch Ngũ Niên.

PHẦN II

TÔN CHỈ VÀ CHỦ TRƯỞNG

ĐIỀU III:- NGUYÊN TẮC CĂN BẢN HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI THIỀN TÁNH KHÔNG

Lý do

Dựa vào quá trình tu chứng, thành đạo qua sự chứng ngộ chân lý tối hậu của Đức Phật Thích Ca cũng như qua lời dạy của Ngài được ghi lại trong tạng kinh Nikàya và A Hàm, chúng tôi rút ra bài học thực tiễn như sau:

1. Thiền Phật giáo là một môn Khoa Học Tâm Linh Thực Nghiệm.
2. Đức Phật đã thành đạo qua 4 tầng Thiền và Chứng ngộ Chân Tánh hiện tượng thế gian. Trong tầng Thiền thứ tư, với trạng thái ba hành không động, Ngài chứng Tam Minh dựa trên Tâm Tathà. Tiếp theo đó, trong tuần lễ cuối của tháng Vesak, với trạng thái Tâm Tathà, Đức Phật đã chứng ngộ những Chân Tánh hiện tượng thế gian, gồm:
 - 1) Như tánh,
 - 2) Bất ly Như tánh,
 - 3) Bất dị tánh,
 - 4) Y duyên tánh,
 - 5) Biến dịch tánh,
 - 6) Không tánh,

- 7) Bình đẳng tánh, và
 - 8) Huyền tánh...
3. Trước ngưỡng cửa của Thế kỷ 21, chúng ta cần thích nghi hóa Thiền Phật Giáo phù hợp với kiến thức thời đại.
 4. Muốn chuyển đổi nhận thức, thoát khổ, giác ngộ, và giải thoát theo lời dạy của Đức Phật Thích Ca, người thực hành cần được trang bị lý thuyết và lý luận để thực hành.
 5. Sự trang bị này luôn luôn dựa trên nguyên tắc thích hợp trình độ căn cơ.
 6. Lý thuyết gồm những tinh ba -- lời dạy của Phật -- được ghi lại trong 2 hệ kinh Nguyên Thủy và Phát Triển.
 7. Lý luận là những phần liên hệ đến sự thực hành các pháp Thiền qua sự tác động dây chuyền giữa Tâm, Pháp, Não bộ (gồm Vỏ Não, Hệ thống Viền Não, các Trạm Tiếp Vận, Hệ thần kinh Tự Quản, Hệ thần kinh Cột Sống, Hệ thần kinh Sọ Não, và Hệ Tuyến Nội Tiết) đối với thân, tâm và trí tuệ tâm linh con người. Chúng đã diễn ra như thế nào. Qua đó để chúng ta tự mình nhận ra được thế nào là thực hành Thiền đúng hay thực hành Thiền sai.

I. HƯỚNG NHẮM

Trọng tâm Thiền Tánh Không nhắm hướng dẫn người thực hành đạt được 5 điểm căn bản như sau:

- Chuyển đổi nhận thức
- Hải hòa thân tâm của cá nhân
- Phát huy trí tuệ tâm linh

- Không khen mình, chê người
- Sống vì người khác

II. CHỦ TRƯỞNG

1. KẾT HỢP 4 HỆ THIỀN PHẬT GIÁO:

- 1) Nguyên Thủy,
- 2) Theravàda,
- 3) Phát Triển (Hệ kinh Bát Nhã), và
- 4) Thiền Tông.

2. ĐỐI CHIẾU VỚI KHOA HỌC.- Đây là cách chúng ta mượn khoa học để chứng minh pháp Thiền của Đức Phật Thích Ca qua máy đo Điện Não Đồ (tức máy EEG) mới hay máy f-MRI. Không áp dụng đo Điện Não Đồ với máy EEG cỡ nhỏ trong tất cả các Đạo Tràng. Trong tương lai, nếu đủ duyên, thiền sinh sẽ có cơ hội được gọi đến các trung tâm đo bằng máy EEG cỡ lớn hay máy f-MRI.

PHẦN III

HOẠT ĐỘNG VÀ ĐIỀU HÀNH

ĐIỀU IV:- BAN ĐIỀU HÀNH TRUNG ƯƠNG

1. Ngày Truyền Thống:- Ban Điều Hành Trung Ương chọn ngày chủ nhật đầu tiên của tháng Tư hằng năm làm ngày Truyền Thống. Đó là ngày họp mặt tại Tổ Đình của tất cả Thiên Sinh trong và ngoài nước Mỹ. Mục đích để thắt chặt tình thân thiện giữa các Thiên Sinh, nâng cao tình Thầy Trò, và cùng tổng kết hoạt động trong năm để rút tỉa ưu khuyết điểm.

2. Khóa Tu nghiệp thường niên.- Ngay sau ngày Truyền Thống là 3 khóa Tu Nghiệp Thường niên: Ban Điều hành Đạo tràng, Ban Giáo thọ và Ban Khí công.

a- Thành phần tham gia: Hội trưởng, hay Đạo tràng trưởng, Trưởng ban Giáo thọ, Trưởng Ban Khí công, hay 1 vị trong Ban Điều hành, Ban Giáo thọ, Ban Khí công, được đề cử đại diện Ban Điều hành, Ban Giáo thọ hay Ban Khí công. Ngoài ra tất cả các vị khác trong Ban Điều hành, Ban Giáo thọ, Ban Khí công, và những thiên sinh có tâm nguyện “tự giác – giác tha” đều được khuyến khích tham gia trong tư cách cá nhân để tự học hỏi thêm.

Các thiên sinh đại diện Ban Điều hành, Ban Giáo thọ và Ban Khí công, đã tham gia các khóa tu nghiệp thường niên này có bổn phận tường trình lại cho Đạo tràng của mình (giới hạn trong Ban

Điều hành, Ban Giáo Thọ hay Ban Khí công mà thôi) về những gì đã tiếp thu được trong các khóa tu nghiệp này.

b- Thời gian: mỗi khóa có thể ít nhất là 3 ngày, hay 5 ngày tùy nhu cầu.

c- Nội dung sinh hoạt

1) Ban Điều hành Đạo tràng:

+ Mỗi Đạo tràng sẽ trình bày ưu điểm hay khuyết điểm trong việc điều hành, trong sự phát triển, hay trong sinh hoạt tập thể

+ Mỗi Đạo tràng sẽ trình bày cụ thể những sự kiện đặc biệt đã xảy ra trong Đạo tràng của mình và biện pháp giải quyết ra sao, để các Đạo tràng khác góp ý và rút kinh nghiệm.

2) Ban Giáo thọ.

- Các Giáo thọ lần lượt đọc tham luận. Nội dung trình bày các kinh nghiệm, hoặc trở ngại lúc giảng dạy, và thảo luận cách giải quyết.

- Học thêm các bài học mới liên hệ đến các chủ đề mà vị Giáo thọ đã hướng dẫn trong lớp Căn Bản hoặc các lớp Trung cấp trong khóa Bát Nhã.

- Học thêm các lớp liên hệ đến Kiến Thức Khoa Học về Não bộ, về tác dụng các chất sinh hóa học trong các Tuyến nội tiết và trong Não bộ của con người.

3) Ban Khí công:

Ban Khí công gồm tất cả những thiền sinh đã có tham gia những khóa Khí công căn bản và trung cấp được tổ chức chính thức và đã được Chứng chỉ huấn luyện viên Khí công của Đạo tràng. Những huấn luyện viên Khí công này được phép hướng dẫn Khí công trong những khóa tu học và những ngày sinh hoạt Đạo tràng, ngoài ra, cũng có thể hướng dẫn Khí công cho các tổ chức khác nếu được sự chấp thuận của Thầy Thiền Chủ và của Ban Điều hành Trung ương.

- Ban Khí công của mỗi Đạo tràng sẽ trình bày những trở ngại trong khi hướng dẫn, những yêu cầu của địa phương mình trong sự phát triển về mặt Khí công v.v...
- Ôn tập: Ban Khí công của mỗi Đạo tràng sẽ trình bày trước lớp về lý thuyết và thực tập 1 tư thế khí công căn bản, để ôn tập lại và thống nhất nội dung hướng dẫn Khí công cho tất cả các Đạo tràng.
- Ngoài ra có thể học thêm những tư thế Khí công mới.

3. *Thăm các thánh tích:*- Ban Điều Hành Trung Ương tùy điều kiện hoạt động của mình nên tổ chức đưa Thiền Sinh các nơi đến tu học và thăm các Thánh tích tại Ấn Độ và Nepal. Đây gọi là duy trì hạt giống Bồ Đề trong tâm khảm Thiền Sinh.

ĐIỀU V:- HỘI THIỀN TÁNH KHÔNG ĐỊA PHƯƠNG

1. **Thành lập Hội:-** Nếu sau này các địa phương có nhu cầu thành lập Hội bất vụ lợi thì các Hội này sẽ mang tên “Hội Thiên Tánh Không” và tên địa phương của mình. Thí dụ: Hội Thiên Tánh Không Houston -Texas, Hội Thiên Tánh Không Orange County- California, Hội Thiên Tánh Không San Jose-California, Hội Thiên Tánh Không Sacramento- California, Hội Thiên Tánh Không Paris - France...
2. **Trách nhiệm pháp nhân:-** Hội Thiên Tánh Không địa phương chịu trách nhiệm pháp lý với Chính quyền Tiểu Bang, đặc biệt là Sở Thuế. Do đó, việc ký biên nhận cho tất cả thiện sinh đóng góp vào mọi việc được qui định trong tờ biên nhận đều do Thủ Quỹ Hội Thiên Tánh Không Địa Phương ký giấy cấp biên nhận.
3. **Chịu trách nhiệm:-** Nếu các địa phương đã thành lập Hội Thiên Tánh Không Địa Phương thì Hội Thiên Tánh Không Địa Phương chịu trách nhiệm ký biên nhận. Trên cơ sở này, tất cả các Đạo Tràng Tánh Không đều không có quyền ký biên nhận, không có quyền mở trương mục ngân hàng. Mọi chi phí sẽ do Hội Thiên Tánh Không Trung Ương đài thọ hoặc cấp biên nhận.
4. **Bầu Ban Điều Hành**
 - 1) Đầu năm 2015, bắt đầu **kế hoạch ngũ niên thứ nhất** của **Giai đoạn II** (giai đoạn xây dựng cơ sở), tất cả các BDH Hội và BDH Đạo Tràng địa phương đều được tổ chức bầu lại.
 - 2) Địa phương nào có 2 cơ chế: BDH Hội và BDH Đạo Tràng song song, bắt đầu từ năm 2015 sẽ hợp nhất thành 1 cơ chế

điều hành thống nhất mang tên là: BÐH Hội Thiền Tánh Không... (tên địa phương).

3) BÐH Hội Thiền Tánh Không địa phương tùy theo nhu cầu và khả năng của từng địa phương gồm những trách nhiệm đề nghị sau đây:

- **Hội Trưởng** (điều hành tổng quát đạo tràng, đại diện Đạo Tràng liên lạc với BÐH Trung Ương).
- **Hội Phó** (phụ tá Hội Trưởng, đại diện Hội Trưởng khi Hội Trưởng vắng mặt...).
- **Thư ký** (lập biên bản những phiên họp quan trọng, tường trình BÐH Trung Ương...).
- **Thủ quỹ**: 2 vị (1 vị chánh, 1 vị phó). (Giữ sổ sách thu và chi, khai thuế hàng năm cho Hội, phát hành băng, sách, v.v...; báo cáo mức chi và thu trong những buổi họp sinh hoạt nội bộ hàng tháng của BÐH).
- **Trưởng ban Giáo Thọ** (phải là vị thông suốt Pháp học và Pháp hành, đã có kinh nghiệm an trú trong Tâm Tathà mới có đủ khả năng hướng dẫn ban Giáo Thọ ôn bài, thực tập đứng lớp, bố trí Giáo Thọ đứng lớp, dự thảo Nội Qui...).
- **Trưởng ban Tu Học** (tổ chức các khóa tu học, tìm địa điểm tổ chức, chuẩn bị bài đọc thêm, học cụ, sách tấn tu học...)
- **Trưởng ban Thông Tin** (tổ chức Webcast, Website, Quản lý email list toàn thể thiền sinh trong Đạo tràng, quảng bá tin tức sinh hoạt của Đạo tràng trên email, đăng

quảng cáo các khóa tu học trên báo chí, truyền thanh, truyền hình).

- **Trưởng ban Sách Tán** (nhiệm vụ khuyến khích hay đôn đốc (sách tán) các thành viên trong ban Điều hành về mọi mặt liên hệ đến hoạt động của Hội. Do đó, vị Trưởng ban Sách Tán phải là vị am tường về Pháp học và Pháp hành, đặc biệt nhất là kinh nghiệm an trú trong Tâm Tathà để khi giao tiếp và đối xử phù hợp với tâm trạng của người nghe).
- **Trưởng ban Kỹ Thuật** (âm thanh, ánh sáng, chụp hình, quay phim).
- **Trưởng ban Xã Hội** (giao tế, thăm viếng, hộ niệm...).
- **Trưởng ban Văn Nghệ** (khai thác nguyên tắc “cây nhà lá vườn” và chịu trách nhiệm chương trình văn nghệ).
- **Trưởng ban Ẩm Thực** (lo việc ăn uống trong các kỳ sinh hoạt đạo tràng, các khóa tu học, và các kỳ lễ hội).
- **Trưởng ban Đưa Đón** (nhiệm vụ đón đưa tăng đoàn hay thiền sinh ở xa đến. Có quyền thuê xe đưa đón tại phi trường. Phần chi tiêu này do Thủ Quỹ Hội hay Đạo Tràng phụ trách).

Lưu ý:

Địa phương nào chỉ có BDH Đạo Tràng, không có thành lập Hội Thiền Tánh Không, thì cũng tổ chức bầu lại BDH Đạo Tràng, gồm những trách nhiệm tương tự như trên. Tùy theo nhu cầu của Đạo Tràng. Thí dụ:

- ❖ Đạo Tràng Trưởng
- ❖ Đạo Tràng Phó

- ❖ Thư Ký
- ❖ Thủ Quỹ (2 vị)
- ❖ Trưởng ban Tu Học...vv...
- Thời gian đề nghị bầu cử: tháng 3 (năm 2015 bắt đầu áp dụng và sau đó cách 2 năm bầu lại, tức là năm 2017, 2019 v.v..)
- Nguyên tắc bầu cử và ứng cử:
 - ❖ Bỏ phiếu kín (không biểu quyết bằng giơ tay).
 - ❖ Đa số phiếu sẽ là Hội Trưởng hay Đạo Tràng Trưởng, số phiếu kế đó là Hội Phó hay Đạo Tràng Phó. Các chức vụ khác, do Hội Trưởng hay Đạo Tràng Trưởng chọn mời.
 - ❖ Thành phần bỏ phiếu: phải là hội viên có đóng niên liễm ít nhất 1 năm.
 - ❖ Ứng cử viên: phải là hội viên hoạt động trong 2 năm. Tức là đã sinh hoạt trong Hội hay Đạo Tràng thường xuyên ít nhất 2 năm.
 - ❖ Danh sách **BAN ĐIỀU HÀNH MỚI** phải được Chủ Tịch Ban Điều Hành Trung Ương **CHẤP THUẬN MỚI CÓ HIỆU LỰC**.
 - ❖ Gửi biên bản chi tiết và kết quả bầu cử về cho BDH Trung Ương trong tháng 4 của năm bầu cử.

Lưu ý: Những địa phương mới tổ chức khóa tu học, chưa thành lập Đạo Tràng chính thức thì áp dụng theo các điều khoản cũ. Đó là ĐIỀU VI.

5. Nguyên tắc làm việc của Ban Điều Hành Hội hay Đạo tràng

Nguyên tắc 1: **Tập thể chỉ huy, cá nhân phụ trách.** Khi đã phân công hay phân nhiệm rồi thì người lãnh trách nhiệm làm việc phải biết tuân thủ theo những điều kiện đã qui định về trách nhiệm của mình. Khi gặp chướng ngại trong công việc thì vị đó cần trình lên BDH để xin hỏi ý kiến. Tất cả các quyết định quan trọng phải do BDH Hội hoặc Đạo Tràng quyết định, Hội Trưởng, Đạo Tràng Trưởng hay các Trưởng Ban phụ trách sẽ tuân theo quyết định chung.

Nguyên tắc 2: **Người nào việc đó.** Khi đã phân công hay phân nhiệm rồi, Hội Trưởng, Đạo Tràng Trưởng tránh trường hợp can thiệp hay xen vào công việc của người đã được phân công.

Nguyên tắc 3: **Tránh dẫm chân lên nhau.**

Nguyên tắc 4: **Tránh phê bình trước mặt Thiên sinh.** Trong sinh hoạt và trong lớp học; BDH, hay Giáo Thọ hay bất cứ 1 thiên sinh nào tránh phê bình, nói chận lời nhau trước mặt thiên sinh.

Nguyên tắc 5: **Tránh gây lủng củng nội bộ.** Nội bộ lủng củng thì đưa đến công việc thất bại. Muốn tránh tình trạng gây ra sự lủng củng thì áp dụng một trong hai cách (1) Áp dụng phần mở đầu của Kinh Đại Bát Niết Bàn, Đức Phật dạy: đoàn kết (2) Hàng tháng cần có buổi kiểm thảo dưới sự chủ tọa của vị Hội Trưởng hay Trưởng Đạo tràng hay một vị Tăng / Ni trong Tăng đoàn Trung Ương. Mục đích là giúp cho ba nghiệp thân khẩu ý được thanh tịnh.

Nguyên tắc 6: **Rút ưu và khuyết điểm.** Hàng tháng BDH cần tổ chức họp Ban Điều hành để rút ưu và khuyết điểm về vấn đề nào đó. Phiên họp này rất cần thiết, nó có thể giải tỏa được những mối nghi mà Thiên sinh đang có nuôi dưỡng trong đầu mình. Nó cũng đưa đến chấm dứt tình trạng bất hoà lẫn nhau trong Thiên sinh.

- 6. Nhiệm kỳ:-** Nhiệm kỳ của Hội Trưởng và BDH Hội Thiên Tánh Không hay Đạo Tràng Trưởng và BDH được qui định là 2 năm tròn kể từ ngày được thành lập cho đến ngày chót của tháng 3, năm thứ 2.
- 7. Lưu nhiệm hay thay đổi Ban Điều Hành mới:-** Khi mãn nhiệm kỳ, Hội Trưởng và BDH, hay Đạo Tràng Trưởng và BDH có thể được Ban Điều Hành Trung Ương hay Đại Hội Hội Viên quyết định mời lưu nhiệm, hoặc quyết định chọn Hội Trưởng mới hoặc quyết định thay đổi vài thành viên trong BDH cũ. Qua một cuộc bầu cử công khai.
- 8. Tổ chức Hội viên:-** Được xem là Hội Viên chính thức, Thiên sinh phải điền phiếu Ghi Danh gia nhập Hội dưới danh nghĩa **Hộ Trì Tam Bảo** và đóng niên liễm hàng năm. Niên liễm do HTTK Địa Phương qui định.
- 9. Quyền lợi Hội Viên:-** Được xem là Hội Viên chính thức có những quyền lợi như sau:
- a) Được ứng cử vào BDH và
 - b) Được bầu cử.
- 10. Trực thuộc Ban Điều Hành Trung Ương:-** Trên nguyên tắc, các Hội Thiên Tánh Không và Đạo Tràng Thiên Tánh Không Địa Phương đều trực thuộc BÐHTU'.
- 11. Trách nhiệm tổ chức đặc biệt:-** Hội Thiên và Đạo Tràng Tánh Không Địa Phương: đảm trách việc tổ chức:
- 1) Các khóa tu học hay các khóa nhập thất chuyên tu có nhiều thiên sinh của nhiều Đạo Tràng tham gia.
 - 2) Các buổi Lễ đặc biệt : thí dụ Ra Mất Sách, Lễ Kỷ Niệm, Ngày Gây Quỹ.

Ban Điều Hành Trung Ương có nhiệm vụ yểm trợ các địa phương, khi có yêu cầu.

12. Biện pháp kỷ luật:- Tham chiếu điều XI

13. Sinh Hoạt Nội Bộ Của Ban Điều Hành:-

Hàng tháng BDH Hội hay BDH Đạo Tràng hay Ban Giáo Thọ phải họp mặt 1 lần để thảo luận, giải quyết các chương trình sinh hoạt, hoặc những gút mắc trong nội bộ, để 3 nghiệp được thanh tịnh.

Sau mỗi khóa tu học hay mỗi lần tổ chức buổi lễ, BDH Hội, Đạo Tràng và Ban Tổ Chức cần họp lại để rút ưu hay khuyết điểm.

Về chi tiêu: nếu số chi tiêu của Đạo Tràng trên \$2,000, phải được sự chấp thuận của BDH Đạo Tràng.

ĐIỀU VI:- ĐẠO TRÀNG

1- Về việc thành lập Đạo Tràng mới:

Trên nguyên tắc, địa phương nào, hội đủ những điều kiện cần thiết như sau:

- a) có nhu cầu tổ chức các Khóa Tu học Căn bản (10 ngày), có ít nhất là 30 thiện sinh tham gia,
- b) có nơi tiện nghi tối thiểu để mở khóa tu học: phòng giảng, chỗ đậu xe,
- c) có nơi tạm trú cho tăng đoàn,

thì có thể thành lập Đạo Tràng, dưới sự chứng minh của Ban Điều Hành Trung Ương hay Tăng Đoàn Trung Ương. Vì khởi xướng thành lập Đạo Tràng và thỉnh mời Tăng Đoàn đến chứng minh, sẽ là Trưởng Đạo Tràng.

2- Thành phần Ban Điều Hành Đạo Tràng mới:- Trên nguyên tắc, thành phần BDH Đạo Tràng mới được qui định như sau:

- 1) Trưởng Đạo Tràng,
- 2) Phó Đạo Tràng,
- 3) Thư Ký,
- 4) Thủ Quỹ (2 vị)
- 5) Các trưởng ban (tùy nhu cầu)

Ban Điều Hành Đạo Tràng đầu tiên được xem là Ban Sáng lập Đạo Tràng, có trách nhiệm giúp cho Đạo Tràng phát triển. Vì thế không qui định nhiệm kỳ của Ban Sáng lập Đạo Tràng.

3- Trục thuộc:- Trên nguyên tắc, các Đạo Tràng Thiên Tánh Không tại địa phương đều trực thuộc Ban Điều Hành Trung Ương.

4- Tổ chức khóa tu học:- Riêng việc tổ chức tất cả các khóa tu học cho địa phương mình (giảng đại chúng, khóa ngắn hạn, nhập thất chuyên tu, cho đến các khóa Căn Bản, Bát Nhã), tất cả Đạo Tràng phải thông qua Ban Điều Hành Trung Ương; được chấp thuận mới tiến hành.

5- Biện pháp kỷ luật:- Tham chiếu điều XI.

ĐIỀU VII:- ÁP DỤNG 9 ĐIỀU

TRONG CÁC SINH HOẠT HẰNG NGÀY CỦA HỘI VÀ ĐẠO TRÀNG TÁNH KHÔNG Ở CÁC NƠI, HOẶC TRONG VIỆC SỬ DỤNG DANH SÁCH EMAIL CỦA HỘI VÀ ĐẠO TRÀNG, TẤT CẢ THIỀN SINH CÙNG ÁP DỤNG CÁC ĐIỀU SAU ĐÂY:

1. Không đưa chính trị, tín ngưỡng, tôn giáo hay pháp môn khác vào trong sinh hoạt của các đạo tràng, dưới bất kỳ hình thức nào.
2. Không nói xấu người vắng mặt; không phê bình, chỉ trích tập thể khác, cá nhân khác, dù tập thể đó, người đó là thiền sinh hay không phải thiền sinh Tánh Không, bằng bất kỳ phương tiện nào.
3. Không dán nhãn hay chụp mũ lẫn nhau. Không thêu dệt hay tự vẽ ra những điều gì gây xúc phạm đến danh dự và uy tín của người khác, hoặc của những cộng đồng tu khác.
4. Không phân biệt địa phương hay tín ngưỡng.
5. Không khinh miệt hay thù ghét bất cứ ai. Nên nhận thức rằng con người là nạn nhân Nghiệp của chính họ. Vì thế, nếu thấy người khác có lỗi lầm, tất cả thiền sinh nên áp dụng tinh thần ngũ hòa để giúp bạn mình sửa chữa trên tinh thần tương thân tương kính và xây dựng lẫn nhau.
6. "Không khen mình, không chê người." Đây là lời Đức Phật dạy.

7. Danh sách thiền sinh của Đạo Tràng trong email list do BDH Hội hay Đạo Tràng sử dụng là để thông báo những tin tức từ Trung Ương hay những tin tức chính thức từ BDH Hội hay Đạo Tràng mà thôi. Khi sử dụng, nên gởi trong mục BCC để người khác không thể sử dụng bừa bãi những địa chỉ emails này.
8. Cá nhân mỗi thiền sinh không được sử dụng Danh Sách thiền sinh của Đạo Tràng để phổ biến những tin tức về chính trị, hay những tin tức có tính cách phỉ báng, chỉ trích, phê bình người khác, hay tranh luận, biện minh có tính cách cá nhân (tham chiếu chi tiết ở các khoản 1,2,3,4,5,6 trên).
9. Biện pháp kỷ luật: cũng áp dụng tương tự những trường hợp vi phạm Thanh Qui khác (tham chiếu Điều XI).

ĐIỀU VIII:- GIỮ 5 ĐIỀU HÒA HỢP

ĐỀ DUY TRÌ TÌNH ĐOÀN KẾT VÀ PHÁT TRIỂN TÚ VÔ LƯỢNG TÂM (TỪ, BI, HỖ, XẢ), TẤT CẢ THIỀN SINH ĐỀU GIỮ NĂM ĐIỀU HÒA HỢP (NGŨ HÒA):

Thứ nhất: **THÂN HÒA ĐỒNG TRỤ**

(Bodily unity in dwelling)

Tùy theo sinh hoạt tại Thiền đường, nếu là thiền sinh đang tu học hay thiền sinh nội trú hoặc nhập thất, tất cả ăn mặc phải như nhau (màu lam); cùng sống yên vui và thuận thảo; đùm bọc lẫn nhau trong những lúc khó khăn, thiếu thốn và bệnh tật; cùng sống chung nhau trong sự hoàn toàn hòa hợp, hòa thuận.

Thứ hai: **KHẨU HÒA VÔ TRANH**

(Oral unity without querelling)

Khi nói bàn, tranh luận hay trao đổi quan điểm lẫn nhau, tất cả thiền sinh nên dùng lời lẽ êm dịu, hòa nhã và ôn hòa, tôn trọng đạo đức, không được lớn tiếng tranh hơn và dùng lời nặng nhẹ xiên xỏ đối đáp lẫn nhau. Không có lời tranh cãi và không gây xích mích với ai, cũng không dùng lời lẽ giận dữ để biện hộ cho điều gì. Khi bàn luận việc chi với ai, thiền sinh luôn luôn dùng lời lẽ nhã nhặn, ân cần và tử tế. Tuyệt đối không có sự đấu khẩu xảy ra giữa tất cả thiền sinh.

Thứ ba: **Ý HÒA ĐỒNG DUYỆT**

(Mental unity in delighting)

Ý hòa đồng duyệt có nghĩa ý hòa cùng vui. Để thể hiện sự cùng vui này, trong sinh hoạt hằng ngày cũng như trong tu học, mọi trao đổi quan điểm và ý kiến, tất cả thiền sinh phải tâm ý cùng vui hòa, không có ý kiến ngang ngạnh chống đối, thù hằn lẫn nhau khi có điều không vừa ý, không hài lòng với ai. Khi nội trú cũng như khi nhập thất chuyên tu, tất cả thiền sinh đều hân hoan vui vẻ với nhau. Mục tiêu trước mắt là học, tu, phục vụ chúng sanh, không ghen ghét, không đố kỵ, không ganh tị, và không gièm pha lẫn nhau.

Thứ tư: **KIẾN HÒA ĐỒNG GIẢI**

(Doctrinal unity in views and explanations)

Kiến hòa đồng giải, thuật ngữ được dùng để chỉ sự thấy biết chắc chắn, và sự hiểu biết xác thực về giáo lý của Đức Phật, được làm sáng tỏ hay được giải thích rõ ràng giữa thiền sinh trong Trung Tâm Thiền. Đây là sự giải bày cho nhau về ý nghĩa Phật ngôn trong kinh của Phật

và trong luận của chư Tổ mà một thiền sinh vừa mới phát hiện, hay chứng ngộ, hoặc khám phá ra nghĩa lý sâu xa của Phật pháp. Mục đích của sự giải bày này là để tạo ra sự nhất trí quan điểm của thiền sinh trong Trung Tâm Thiền, trên tinh thần san sẻ kinh nghiệm hiểu biết lẫn nhau.

Thứ năm: **GIỚI HÒA ĐỒNG TU**

(Moral unity in cultivating)

Cùng sống hòa hợp chung nhau, tăng sinh đều học giới luật như nhau. Tùy theo số giới được thọ, tất cả tăng sinh trong giáo hội, trong chùa hay trong tu viện đều giữ gìn như nhau. Theo Phật Giáo, giới luật là nền tảng của sự hòa hợp, hòa thuận.

Riêng ở đây, về giới luật, tất cả thiền sinh cư sĩ đều giữ 5 giới và nội qui của Trung Tâm Thiền làm căn bản; cố gắng gìn giữ sự trong sạch nơi thân, lời và ý. Đặc biệt về giới vọng ngữ, tuyệt đối không được vu khống, mạ lỵ, chửi mửi hay dán nhãn bất cứ ai. Nếu không bằng lòng thái độ, cử chỉ, hành vi, và lời nói của ai, nên đưa ra vào các buổi thỉnh nguyện hằng tháng, hoặc trình trực tiếp với Hội Trưởng hoặc Đạo tràng Trưởng. Không kéo bè, kéo cánh để gây chia rẽ nội bộ.

ĐIỀU IX:- Ngoài thanh qui này, **thiền sinh nội trú phải tôn trọng những điều đã qui định trong nội qui sinh hoạt** tại Thiền Viện hoặc tại các Đạo Tràng hay tại những nơi đang có tổ chức khóa tu học.

1. *Nguyên tắc 1:-* Nội dung Nội Qui. Khi soạn Nội Qui, cần theo đúng Thanh Qui và thích hợp hoàn cảnh hay nhu cầu của các khóa tu học tại mỗi Đạo Tràng.

2. **Nguyên tắc 2:-** Để thống nhất ý kiến về thời gian ăn uống, ngủ nghỉ, tu học, và những sinh hoạt linh tinh khác trong suốt thời gian qui định theo từng Khóa Tu Học, Nội Qui này do Ban Tổ Chức Khóa Tu Học qui định, với sự duyệt y hay chấp thuận của Hội Trưởng hay Trưởng Đạo tràng tại các Đạo Tràng.
3. **Nguyên tắc 3:-** Vị nào đã rời bỏ Đạo Tràng trong thời gian lâu dài (ít nhất là 2 năm), nếu muốn trở lại sinh hoạt chung với bạn bè trong Đạo Tràng, vị ấy được xem như một Thiên sinh mới.
4. **Nguyên tắc 4.-** Để tránh tình trạng gây xáo trộn nội bộ, trong những buổi sinh hoạt thường xuyên tại các Đạo Tràng, vị Chủ tọa các buổi họp nếu nhận thấy có người mới, tham dự trong buổi họp đó, vị Chủ tọa cần nêu lên Nội Qui đã niêm yết sẵn trong phòng họp để người mới đó biết cách sinh hoạt của chúng ta theo tinh thần của Ngũ Hòa (Tham chiếu Điều VIII).
5. **Nguyên tắc 5.-** Về chia sẻ kinh nghiệm trong sinh hoạt Đạo Tràng, vị Chủ tọa cần khích lệ thiên sinh đứng lên chia sẻ kinh nghiệm của mình một cách chân thật. Là người muốn chia sẻ kinh nghiệm của mình cho người khác biết thì ta nên có thái độ khiêm cung, thật thà.
6. **Nguyên tắc 6.-** Tránh nói xấu người vắng mặt.
7. **Nguyên tắc 7.-** Tránh đề cập chuyện mê tín dị đoan trong những buổi sinh hoạt.

8. *Nguyên tắc 8.*- Khi phát biểu cảm tưởng trong các buổi sinh hoạt tập thể, cần phải giơ tay lên để vị Chủ tọa biết, không nên tự tiện phát biểu bừa bãi.

ĐIỀU X:- HÀNG THÁNG THIỀN SINH NÊN THAM DỰ NGÀY SINH HOẠT ĐẠO TRÀNG

Để tránh tình trạng đưa đến nội bộ lung củng, Thầy Thiền Chủ nhắc nhở tất cả thành viên trong Hội Thiền Tánh Không lưu ý phần sinh hoạt tại các đạo tràng, nên áp dụng triệt để những nội dung đã quy định trong điều VIII mà trước đây, quý vị đã thiếu sót.

1- Sinh hoạt hàng tháng:- BDH Hội hay Đạo Tràng qui định kế hoạch sinh hoạt chung cho các Thiền sinh trong Đạo Tràng mỗi tháng ít nhất 1 ngày.

Nội dung sinh hoạt:

- Hội Trưởng hay Đạo Tràng Trưởng thông báo những tin tức mới từ Ban Điều Hành Trung Ương hay từ BDH Đạo Tràng.
- Khi có nhu cầu, sẽ đọc lại các điều khoản thích hợp trong Thanh Qui này vào mỗi kỳ họp Đạo Tràng hàng tháng.
- Thực hành thiền chung.
- Tập khí công chung (30 phút hoặc tùy theo nhu cầu của đa số thiền sinh).
- Chia sẻ kinh nghiệm, giải đáp thắc mắc.

- Trưởng ban Giáo Thọ phân công ôn lại về pháp học hay pháp hành đã học.

2- Sinh hoạt hàng tuần:- Ngoài ra tùy nhu cầu của thiền sinh mỗi Đạo Tràng, BÐH Đạo Tràng nên tổ chức những buổi sinh hoạt khác: ngồi thiền và tập khí công trong các buổi chiều thứ hai, thứ tư, thứ sáu sau giờ làm việc...

3- Sinh hoạt chuyên tu Thiền Định:- Trưởng ban Giáo Thọ phụ trách tổ chức 1 tháng 1 lần các khóa Nhập Thất chuyên tu Thiền Định (ít nhất 2 ngày trong tháng).

4- Sinh hoạt hằng năm:- Hằng năm Hội hay Đạo Tràng nên tổ chức để Hội Viên có vài ngày sinh hoạt chung (tại các vùng núi hay biển), mục đích tạo tình thân thiện và cảm thông giữa các Hội Viên.

ĐIỀU XI:- KỶ LUẬT

VỀ BIỆN PHÁP KỶ LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG NHƯ SAU:

- 1. Vi phạm Thanh Qui:-** Nếu có một thiền sinh nào, kể cả trong BÐH Đạo tràng, vi phạm Thanh Qui, thiền sinh đó sẽ được nhắc nhở riêng lần thứ nhất và tự mình xin sám hối trước Tam Bảo, để sửa chữa lỗi lầm. Trưởng Đạo tràng sẽ đảm nhiệm việc nhắc nhở thiền sinh trong Đạo tràng của mình.
- 2. Tái phạm lần thứ hai:-** Nếu tái phạm lần thứ hai - bất cứ điều nào được qui định trong Thanh Qui - đều bị cảnh cáo trước BÐH của Hội hoặc trước BÐH của Đạo tràng, và xin sám hối trước

Tam Bảo. Trưởng Đạo tràng hay vị Tăng Ni giáo thọ đang hướng dẫn khóa tu, sẽ đảm nhiệm việc nhắc nhở này.

- 3. Tái phạm lần thứ ba:-** Nếu tái phạm lần thứ ba, việc này sẽ được trình lên Ban Điều Hành Trung Ương và BÐHTU sẽ họp với BÐH Đạo tràng để thông báo xem như vị ấy đã hết duyên với Hội và Đạo tràng.
- 4. Biện pháp giải quyết nội bộ:-** Nếu có sự bất đồng ý kiến mà nội bộ Đạo tràng không giải quyết được, thì phải trình lên BÐH Trung Ương để giải quyết. BÐH Đạo tràng không có quyền quyết định loại ra bất cứ thành viên nào trong BÐH, cũng như bất cứ thiền sinh nào ra khỏi Đạo tràng.

ĐIỀU XII:- TU CHÍNH THANH QUI

Lý do

Để việc điều hành Hội Thiền Tánh Không luôn phù hợp với sự phát triển sinh hoạt của Hội hay Đạo Tràng, bản Thanh Qui này sẽ được tu chính, khi có nhu cầu hoặc định kỳ, sau mỗi 5 năm.

ĐIỀU XIII:- TRÁCH NHIỆM SOẠN BẢN TU CHÍNH THANH QUI

1. Trong lúc chưa có BÐHTU/ HTTK, lâm thời, Thầy Thiền Chủ có trách nhiệm soạn bản tu chính đầu tiên.
2. Khi đã có BÐHTU/ Hội Thiền Tánh Không, việc tu chính Thanh Qui sẽ do quyết định chung của những Hội Trưởng Hội Thiền Tánh Không Địa Phương trong và ngoài nước Mỹ.

Tuy nhiên, quyết định sau cùng việc tu chính sẽ do Ban Điều Hành Trung Ương hoặc Tăng Đoàn Trung Ương đảm trách.

3. Quyết định triệu tập tu chính Thanh Qui theo nhu cầu sẽ do Ban Điều Hành Trung Ương tại Hoa Kỳ đứng ra tổ chức.
4. Tu chính theo định kỳ: trước mỗi Kế Hoạch Ngũ Niên, Ban Điều Hành Trung Ương sẽ triệu tập phiên họp khoáng đại gồm Hội trưởng và Đạo Tràn trưởng các nơi trong và ngoài nước Mỹ để Tu Chính Thanh Qui cho phù hợp với tình hình sinh hoạt mới.

PHẦN IV

PHẦN BỔ SUNG

ĐIỀU XIV:- QUI CHẾ XUẤT GIA

A- ĐỐI VỚI NHỮNG VỊ THƯỜNG TRÚ TẠI HOA KỲ

1. Điều kiện xuất gia:

- Độc thân
- Tuổi từ 60 trở xuống
- Các căn còn nguyên vẹn
- Sức khỏe bình thường

2. Nguyên tắc xuất gia:

- Trước cầu giác ngộ, sau phát tâm độ lại chúng sanh.
- Phải thường trú tại thiền viện 1 năm trước khi xuất gia.
- Sau khi xuất gia, phải thường trú tại thiền viện 3 năm đầu để chuyên tu.
- Sau đó nếu vị này thường trú tại Thiền Viện, vị này sẽ là Tăng Đoàn Trung Ương của Tổ Đình Thiền Tánh Không.
- Nếu vị này muốn trở về địa phương của mình, thì mỗi năm phải về Thiền Viện nhập thất an cư 3 tháng theo qui định thì mới được tính tuổi an cư. Khi vị này thường trú tại địa phương nào thì được xem là thuộc tăng đoàn địa phương nơi mình đang thườngg trú.

- Tất cả những buổi lễ xuất gia đều được tổ chức tại Tổ Đình Thiền Viện với đầy đủ nghi thức và sự chứng minh của Tăng Đoàn Trung Ương. Những buổi lễ xuất gia tại các nơi khác vì lý do đặc biệt, sẽ được tổ chức lại nơi Tổ Đình, nếu đủ duyên.

B- TRƯỜNG HỢP NGOẠI LỆ:- Đối với những vị lớn tuổi thường trú tại Hoa kỳ:

1. Điều kiện xuất gia:

- Độc thân
- Trên 60 tuổi
- Sức khỏe tương đối bình thường

2. Nguyên tắc xuất gia:

- Trước khi xuất gia, phải thường trú tại Thiền Viện ít nhất 3 tháng.
- Sau khi xuất gia: mỗi năm phải về Thiền Viện an cư 3 tháng theo qui định.

C- ĐỐI VỚI NHỮNG VỊ THƯỜNG TRÚ NGOÀI HOA KỲ:

1. Điều kiện xuất gia:

- Độc thân.
- Phải thường trú tại Thiền Viện ít nhất 3 tháng trước khi xuất gia.
- Sau khi xuất gia, mỗi năm phải về Thiền Viện nhập thất chuyên tu ít nhất 1 tháng. Ngoài ra, vị này cần nhập thất chuyên tu tại địa phương mình thêm 2 tháng nữa. Như thế mới được xem là được 1 tuổi an cư.

D- NHỮNG TRƯỜNG HỢP XUẤT GIA NGOẠI LỆ:

Vì bệnh nặng nên phát tâm xuất gia gieo duyên cho đời sau: không đòi hỏi những điều kiện bình thường đã nêu trong phần I & II.

V- ĐƯỢC XEM LÀ TU SĨ CỦA THIỀN VIỆN TÁNH KHÔNG:

Vị ấy phải tinh thông pháp học và pháp hành theo Thiền Tánh Không.

Vị ấy không tham gia sinh hoạt của những pháp môn khác trong thời gian còn đang tu học. Điều này có nghĩa vị tu sĩ có thể tham khảo những pháp môn khác khi được Thầy Thiền Chủ hay Tăng đoàn Trung Ương xác nhận vị ấy đã tinh thông pháp học và pháp hành của Thiền Tánh Không.

Và vị ấy mỗi năm phải an cư tại Tổ Đình Thiền Viện 3 tháng (theo qui định đối với tu sĩ thường trú tại Hoa Kỳ) hay ít nhất 1 tháng (theo qui định đối với tu sĩ thường trú ngoài Hoa Kỳ). Ngoại lệ: Điều kiện này có thể uyển chuyển trong những trường hợp bất khả kháng.

Tu sĩ của Thiền Tánh Không gồm: Tăng đoàn Trung ương và Tăng đoàn Địa phương.

- 1- Tăng đoàn Trung Ương: theo điều XVI, có trách nhiệm quản lý Tổ đình, bàn luận, quyết định những kế hoạch bảo trì khi có mặt tại Tổ đình. Nếu tạm thời vắng mặt có thể đề nghị ý kiến qua điện thoại. Nếu đã thường trú tại địa phương khác thì xem như vị ấy thuộc tăng đoàn địa phương.
- 2- Những vị tăng ni không thường trú tại Tổ đình, mà thường trú tại Hoa Kỳ hay ngoài Hoa Kỳ, được xem là Tăng đoàn Địa phương: có những trách nhiệm sau đây:
 - a- Giữ gìn oai nghi tế hạnh và giới luật đầy đủ

- b- Thực hành Thiền Định và Thiền Huệ tinh tấn
- c- Tham gia tất cả những khóa tu học thích hợp với nhu cầu của mình.
- d- Tham gia vào sinh hoạt của Đạo tràng tại địa phương nào mình đang thường trú khi có sự thỉnh cầu chính thức của Ban Điều hành Đạo tràng.

E- BIỆN PHÁP CHẾ TÀI:

Nếu vị tu sĩ nào vi phạm những điều qui định kể trên, sẽ được Tăng Đoàn Trung Ương nhắc nhở lần thứ 1. Nếu vị ấy không sửa đổi, thì Tăng Đoàn Trung Ương sẽ nêu lên trong buổi thỉnh nguyện hàng tháng. Nếu vị ấy tái phạm lần thứ 3, Tăng Đoàn Trung Ương sẽ nêu lên trong buổi lễ thỉnh nguyện, trong ý nghĩa là mời vị ấy ra khỏi hàng ngũ tăng chúng của Tổ Đình Thiền Tánh Không.

F- QUYỀN LỢI CỦA TU SĨ THƯỜNG TRỰC TẠI THIỀN VIỆN:

Thiền viện có trách nhiệm chăm sóc sức khỏe của tăng chúng trong khả năng tốt nhất. Tuy nhiên, vị tu sĩ có thể về nhà để được người thân chăm sóc với sự chấp thuận của Thầy Thiền Chủ hay Tăng Đoàn Trung Ương.

Theo nguyên tắc, tu sĩ không giữ tiền bạc, tuy nhiên, Thầy Thiền Chủ cho phép tu sĩ được giữ tiền khi có người cúng dường. Lý do là để tiện việc chi phí cho sự di chuyển, y áo, hay cho sức khỏe của cá nhân.

ĐIỀU XV:- NGUYÊN TẮC THỈNH NGUYỆN CỦA TU SĨ TẠI THIỀN VIỆN

1. Thời gian:- Ngày chủ nhật đầu tháng, các tu sĩ sẽ họp lại để thỉnh nguyện, do Thầy Thiền Chủ chủ trì hay vị Phó trụ trì đảm nhiệm.
2. Chủ đích:- Để giải tỏa những điều đã xảy ra trong Thiền Viện; - Giúp cho 3 nghiệp của tu sĩ được thanh tịnh.
3. Tu sĩ ở xa hay ngoài nước Mỹ, có thể liên lạc với Thầy Thiền Chủ hoặc Tăng Đoàn Trung Ương qua điện thoại hay email để thỉnh nguyện.

ĐIỀU XVI:- THÀNH LẬP TĂNG ĐOÀN TRUNG ƯƠNG

Để tiện việc điều hành Tổ Đình Thiền Viện, từ Kế Hoạch Ngũ Niên thứ 1 của Giai Đoạn II (2015- 2020), Thầy Thiền Chủ mời chư Tăng Ni thường trú tại Tổ Đình Thiền Viện thành lập Tăng Đoàn Trung Ương, quản trị Tổ Đình Thiền viện, gồm có:

1. Tỳ kheo Thích Tuệ Chân,
2. Tỳ kheo Thích Không Chiếu,
3. Tỳ kheo Thích Không Như,
4. Tỳ kheo ni Thích nữ Phúc Trí,
5. Tỳ kheo ni Thích nữ Triệt Như,
6. Tỳ kheo ni Thích nữ Hạnh Như.

Trong trường hợp vị Tăng hay Ni nào vắng mặt thường xuyên tại Tổ Đình, thì Thầy Thiền Chủ sẽ thay thế quyết định trong việc quản trị Tổ Đình.

ĐIỀU XVII:- THANH QUI NÀY ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO TẤT CẢ THIỀN SINH CƯ SĨ CŨNG NHƯ TU SĨ ĐANG TU HỌC TRONG CÁC TRUNG TÂM THIỀN TÁNH KHÔNG

ĐIỀU XVIII:- BẢN THANH QUI TU CHÍNH NÀY CÓ HIỆU LỰC KỂ TỪ NGÀY BAN HÀNH LÀ NGÀY 22 THÁNG 2 NĂM 2015

PERRIS, ngày 22 tháng 2 năm 2015

Tỳ Kheo Thích THÔNG TRIỆT

và TĂNG ĐOÀN THIỀN VIỆN TÁNH KHÔNG hiện diện:

1. Tỳ kheo Thích Tuệ Chân
2. Tỳ kheo Thích Không Chiếu
3. Tỳ kheo Thích Không Như
4. Tỳ kheo ni Thích nữ Phúc Trí
5. Tỳ kheo ni Thích nữ Hiền Đức
6. Tỳ kheo ni Thích nữ Triệt Như
7. Tỳ kheo ni Thích nữ Hạnh Như
8. Tỳ kheo ni Thích nữ Ý Như
9. Sa di ni Thích nữ Hằng Như
10. Sa di ni Thích nữ Thường Như
11. Sa di ni Thích nữ Niệm Như



HỘI THIỀN TÁNH KHÔNG TRUNG ƯƠNG
18525 Frantz Road - Perris, CA 92570 – USA
Website: www.tanhkhong.org – Tel: 951-789-0682